TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN HOÀN KIẾM** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 137/2018/HSST
Ngày 1 tháng 8 năm 2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HOÀN KIẾM, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- ***Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông **Lê Anh Tuấn**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Nguyễn Anh Dũng** và bà **Nguyễn Thị Hương**

- *Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà:* Ông **Tô Việt Anh** - Thư ký Toà án nhân dân quận Hoàn Kiếm.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàn Kiếm:* Bà **Lưu Thị Vinh**, Kiểm sát viên

Ngày 01 tháng 8 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 132/2018/HSST ngày 27 tháng 6 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 99/HSST/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 7 năm 2018 đối với các bị cáo:

1.Họ và tên: **Lê Đức A-** Giới tính: Nam - Sinh năm: 1998
Nơi ĐKNKTT: Thôn T, xã T, huyện V, H
Nơi cư trú : E ngõ X B, phường C, quận H, H.
Quốc tịch: Việt Nam - Dân tộc: Kinh
Nghề nghiệp: Không - Trình độ học vấn: 7/12
Họ tên cha: Lê H1
Họ tên mẹ: Dương Thị Thanh H2
Tiền án, tiền sự : Không

Nhân thân có 01tiền án : Ngày 26/10/2015, Tòa án nhân dân quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội xử phạt 08 tháng tù về tội Bắt giữ người trái pháp luật. (AS : 147/HSST), chấp hành xong hình phạt ngày 24/12/2015, nộp án phí ngày 22/9/2016.

Ngày 26/7/2018, Tòa án nhân dân quận Long Biên thụ lý vụ án hình sự số 232/2018/HSST đối với Lê Đức A bị Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên truy tố về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản theo khoản 1 điều 174 Bộ luật hình sự (chưa xét xử)

Tạm giữ : 13/01/2018. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an thành phố Hà Nội. Có mặt

2. Họ và tên: **Vương Lệ Q** - Giới tính: Nữ - Sinh năm: 1987
Nơi ĐKNKTT: E ngõ X B, phường C, quận H, H.
Nơi cư trú : E ngõ X B, phường C, quận H, H.
Quốc tịch: Việt Nam - Dân tộc: Kinh
Nghề nghiệp: Không - Trình độ học vấn: 12/12
Họ tên cha: Vương Trọng Â

Họ tên mẹ: Cao Thị C (đã chết)

Có 02 con, sinh năm 2007 và năm 2017

Tiền án, tiền sự : Không

Nhân thân : Ngày 31/1/2018 bị Công an quận Hai Bà Trưng khởi tố về hành vi Mua bán trái phép chất ma túy (hồ sơ vụ án đã chuyển để các cơ quan tiến hành tố tụng thành phố Hà Nội giải quyết theo thẩm quyền).

Hiện đang được áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú trong vụ án khác. Có mặt

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan :

Anh Nguyễn Hồng G, sinh năm: 1983. Chỗ ở: P, X, huyện G, thành phố H. Hiện đang bị tạm giam tại Trại giam số 1 Công an thành phố Hà Nội trong một vụ án khác (Số giam 1349Q1/19). Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 22 giờ 15 phút ngày 12/01/2018, tại trước cửa ngõ X B, phường C, quận H, thành phố H, tổ Công tác Công an phường Phan Chu Trinh làm nhiệm vụ đã bắt quả tang Lê Đức A có hành vi cất giữ ma túy trong người, Đức A khai nguồn gốc số ma túy bị thu giữ là do Vương Lệ Q nhờ đi giao cho khách. Tổ công tác đã đưa Đức A cùng tang vật về trụ sở công an phường Chương Dương để giải quyết. Tang vật thu giữ của Lê Đức A: 01 túi nilon màu trắng kích thước khoảng 2 x2 cm, bên trong chứa tinh thể màu trắng và 01 túi ni lon màu trắng kích thước khoảng 1 x 2 cm bên trong chứa 02 viên nén màu hồng hình trụ tròn dính với nhau bằng băng dính màu trắng; 01 điện thoại Sam sung galaxy note 2 cùng sim card.

Tại Bản giám định số 713/KLGĐ - PC54 ngày 22/01/2018, của Phòng KTHS - CATP Hà Nội kết luận: Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilon là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng 0,883 gam; 02 viên nén màu hồng hình trụ tròn, là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng 0,183gam.

Căn cứ vào lời khai của Lê Đức A, Cơ quan điều tra đã tiến hành triệu tập Vương Lệ Q lên trụ sở để làm việc nhưng Q vắng nhà. Ngày 22/1/2018, Vương Lệ Q bị công an quận Hai Bà Trưng, Hà Nội khởi tố về tội Mua bán trái phép chất ma túy xảy ra tại địa bàn quận Hai Bà Trưng và áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú do đang nuôi con nhỏ dưới 36 tháng tuổi.

Tại Cơ quan điều tra, Lê Đức A và Vương Lệ Q khai nhận: Khoảng 18 giờ ngày 12/01/2018, đối tượng T (không rõ nhân thân) gọi điện cho Q hỏi mua ma túy cho bạn trai của T. Do có sẵn ma túy (Q mua trước đó của một người phụ nữ không quen biết ở khu vực phố Phạm Ngọc Thạch, quận Đống Đa, Hà Nội) cất trong nhà nên Q đồng ý bán. Sau đó bạn trai của T (không rõ nhân thân) gọi điện cho Q hẹn giao ma túy ở XB, phường C, quận H, H. Khoảng 22 giờ ngày 12/01/2018, Q nhắn tin cho Đức A với nội dung, lấy ma túy của Q dán sẵn ở tay vịn cầu thang tầng 1 nhà của Q, mang giao cho khách ở đầu ngõ XB, phường C, quận H, H và thu 900.000 đồng về cho Q. Đức A đồng ý và để điện thoại Nokia 105 của Đức A ở trong phòng rồi cầm điện thoại của Nguyễn Hồng G (người yêu của Q, sinh năm: 1983, Chỗ ở: P, X, huyện G, thành phố H), đi xuống tay vịn cầu thang tầng 1 lấy gói nilon màu trắng chứa ma túy đi giao cho khách. Khi đến ngõ XB, phường C, quận H, H thì bị bắt giữ như đã nêu trên. Lời khai của các bị can Đức A và Q phù hợp với nhau, phù hợp với vật chứng thu giữ và phù hợp với các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án.

Đối với chiếc điện thoại Sam sung galaxy note 2 cùng sim card thu giữ của Đức A là của G, Đức A cầm điện thoại để đi giao ma túy, G không biết.

Đối với chiếc điện thoại Nokia của Đức A. Q đã lấy trên tầng 3 nhà Q, trên đường đi Q đã ném ở đâu không nhớ.

Đối với đối tượng phụ nữ bán ma túy cho Vương Lệ Q cũng như đối tượng T và bạn trai của T gọi điện cho Q hỏi mua ma túy, do không xác định được nhân thân, nên không có điều kiện xác minh làm rõ để xử lý.

Tại bản cáo trạng số 123/CT-VKS ngày 20/6/2018, Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàn Kiếm đã truy tố **Lê Đức A, Vương Lệ Q** về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo Điều 251 khoản 1 Bộ luật hình sự

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố về hành vi, tội danh và điều luật. Đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi năm 2017), xử phạt bị cáo Lê Đức A 28 đến 32 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy.

Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi năm 2017), xử phạt bị cáo Vương Lệ Q 36 đến 42 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Về vật chứng: tịch thu sung công điện thoại; tịch thu tiêu hủy các vật chứng khác.

Các bị cáo thừa nhận hành vi như cáo trạng nêu và đề nghị giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã đ- ợc thẩm tra tại phiên toà; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo,

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Hoàn Kiếm, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàn Kiếm, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố và thành viên Hội đồng xét xử,Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

Về các chứng cứ, tài liệu thu thập được trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Về chứng cứ và nội dung vụ án:

Xét khai nhận của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của những ng- ời làm chứng, vật chứng, kết luận giám định cùng các tài liệu chứng cứ khác mà cơ quan điều tra đã thu thập đ- ợc trong hồ sơ vụ án nên có đủ cơ sở kết luận: Hồi 22 giờ 15 phút ngày 12/01/2018, tại trước cửa ngõ X B, phường C, quận H, H, Lê Đức A đã bị bắt quả tang cùng tang vật khi đang mang 1,066 gam ma túy loại Methamphetamine do Vương Lệ Q giao để bán cho đối tượng nghiện

Về tội danh và điều luật :

Hành vi nêu trên của các bị cáo Lê Đức A, Vương Lệ Q đã phạm vào tội

"Mua bán trái phép chất ma túy", tội danh và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàn Kiếm truy tố bị cáo về tội danh và điều luật như trên là có căn cứ và đúng pháp luật.

Về tính chất của vụ án, vị trí vai trò và các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo:

Xét hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma tuý, xâm phạm trật tự an toàn xã hội. Tệ nạn ma tuý đã và đang phá hoại hạnh phúc của nhiều gia đình, huỷ hoại sức khoẻ, nhân cách con người và còn là nguyên nhân gây ra tội phạm. Các bị cáo nhận thức được việc mua trái phép chất ma túy bị nghiêm cấm nhưng vẫn phạm tội nên cần phải có mức hình phạt nghiêm minh phù hợp với tính chất mức độ hành vi phạm tội.

Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, hai bị cáo cùng tham gia thực hiện tội phạm trong đó người khởi xướng, chỉ đạo là Q; Đức A là người thực hành tích cực.

Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng nhưng nhân thân Đức A có 01 tiền án (đã xóa) và hiện đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự về hành vi Lừa đảo chiếm đoạt tài sản; Vương Lệ Q đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự về hành vi Mua bán trái phép chất ma túy trong 01 vụ án khác. Tuy nhiên các bị cáo có tình tiết giảm nhẹ là đã thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải và gia đình các bị cáo có công với cách mạng; bị cáo Q đang nuôi con dưới 36 tháng tuổi.

Xét bị cáo không có nghề nghiệp nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Đối với đối tượng phụ nữ bán ma túy cho Vương Lệ Q cũng như đối tượng và bạn trai của T gọi điện cho Q hỏi mua ma túy, do không xác định được nhân thân, nên không có điều kiện xác minh làm rõ để xử lý. Tòa không xét.

Về vật chứng:

Đối với chiếc điện thoại Sam sung Galaxy Note 2 cùng sim card thu giữ của Đức A, được xác định là của Nguyễn Hồng G, Đức A cầm điện thoại để đi giao ma túy, G không biết. Tại cơ quan điều tra G khai không nhận lại chiếc điện thoại này và đề nghị xử lý theo quy định của pháp luật. Xét thấy chiếc điện thoại này liên quan đến việc phạm tội nên tịch thu sung công; Ma túy là vật cấm lưu hành; sim điện thoại không còn giá trị nên tịch thu tiêu hủy.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo Lê Đức A và Vương Lệ Q phạm tội " *Mua bán trái phép chất ma tuý".*

2. Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi năm 2017), xử phạt bị cáo Lê Đức A 03(ba) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ 13 tháng 01 năm 2018.

Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1,2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Vương Lệ Q 03 (ba) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

3. Căn cứ Điều 46, 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, xử lý vật chứng như sau:

- Tịch thu tiêu hủy các vật chứng: 01 phong bì niêm phong có chữ ký của Lê

Đức A, bên trong đựng 01 túi nilon chứa tinh thể màu trắng kích thước khoảng 2 x2 cm, giám định là Methamphetamine, khối lượng: 0,883 gam (PC 54 trích mẫu giám định 0,073 gam), còn lại: 0,810 gam và 01 túi nilon kích thước khoảng 1 x 2 cm chứa 02 viên nén hình trụ tròn màu hồng giám định là ma túy loại Methamphetamine, có tổng khối lượng 0,183 gam (PC 54 trích mẫu giám định 0,091 gam), còn lại 0,092 gam; 01 sim điện thoại.

+ Tịch thu sung công 01 điện thoại di động Samsung Galaxy Note 2 màu trắng.

(Tình trạng như biên bản bàn giao vật chứng giữa Công an và Chi cục thi hành án dân sự quận Hoàn Kiếm ngày 31/7/2018)

4. □p dụng Điều 135,136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án, buộc bị cáo Lê Đức A và Vương Lệ Q mỗi người phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. □p dụng Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự: Các bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người liên quan vắng mặt được kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- TAND TP Hà Nội;
- VKSND quận Hoàn Kiếm;
- Công an quận Hoàn Kiếm;
- Chi cục THADS quận Hoàn Kiếm;
-Ủy ban nhân dân nơi bị cáo cư trú;
(thay thông báo);
- Bị cáo;
- L- u HS vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà

Lê Anh Tuấn